TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HSST
Ngày 20 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Kim Oanh
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Phương
Ông Lê Văn Hưu

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Hà- Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng- thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng- thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Phương Đ- Kiểm sát viên.

Ngày 20/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1989; HKTT: A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: không cố định; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H1 và con bà Nguyễn Thị T; Vợ là Trần Hải T1, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Theo D chỉ bản số 303 lập ngày 17/6/2023 do Công an quận H cung cấp. Bị cáo đầu thú ngày 28/5/2023, bị tạm giữ từ ngày 30/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố H. Có mặt tại phiên toà.

2. Bùi Thanh H2, sinh năm 1978; HKTT+chỗ ở: Tổ E, khu T, Thị trấn X, huyện C, Hà Nội; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Thanh X và con bà Phạm Thị D1; Vợ là Lương Thị Bích P (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:
1. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1989; HKTT: A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên toà.
2. Bùi Thanh H2, sinh năm 1978; HKTT+chỗ ở: Tổ E, khu T, Thị trấn X, huyện C, Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc làm ăn với Bùi Thanh H2 nên tối ngày 28/5/2023, Trần Quốc T2 (sn 1982, HKTT: Số H Y, phường Y, quận H, Hà Nội) cùng Nguyễn Ngọc H hẹn Bùi Thanh H2 đến quán N1 tại số B L để nói chuyện. Khoảng 22h37' cùng ngày, khi anh T2 đang ngồi cùng bàn với chị Trần Thị N và ba người đàn ông khác (hiện chưa xác định được) tại tầng 1 quán N1 số B L, phường Đ, quận H, Hà Nội, Nguyễn Ngọc H ngồi ở bàn đối diện cùng chị Đinh Thị G và O (chưa rõ tên tuổi cụ thể) thì Bùi Thanh H2 đi vào quán và ngồi xuống bàn của anh T2. Khi nhìn thấy H đang ngồi ở bàn đối diện, H2 đứng dậy tiến về phía H chỉ tay vào mặt Hà chửi, H cũng đứng dậy tiến về H2 chửi lại và cả hai dùng tay du đẩy vào người nhau. Lúc này, chị Đinh Thị G (đang ngồi giữa H2 và H) đứng lên ôm, can ngăn không cho H2 và H.

Trong lúc chị G đang ôm và can ngăn H2 thì H cúi xuống gầm bàn nhặt lên 01 con dao nhọn (loại dao gập bằng kim loại, dài 22,5 cm, rộng 1,5cm, phần tay nắm dài 12,5 cm, ốp gỗ hai bên, lưỡi dao dài 12,5 cm H mang theo người, bị rơi ở dưới đất), giơ về phía mặt H2 dọa rồi vòng tay xuống đâm dao về phía bụng của H2 trúng vào bụng dưới rốn của H2. H2 liền đẩy chị G ra rồi dùng chai bia thuỷ tinh đập, ném trúng tai trái của H, rồi H2 tiếp tục lấy quạt điện (loại quạt bàn có lồng và chân bằng kim loại) trên bàn ném H nhưng Hà tránh được. H cũng dùng chai bia, cốc đập, ném lại H2 nhưng không trúng. Sau đó, H2 lao về phía H dùng chân phải lên gối vào bụng H, tay trái H2 túm cổ áo, tay phải đấm vào mặt H. H cầm dao bằng tay phải đâm theo chiều từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên trúng vào mạn sườn bên trái của H2. H2 lùi lại thì H ném cốc, chai bia thủy tinh về phía H2 rồi bỏ chạy ra cửa sau của quán. H2 cầm hai vỏ chai bia thuỷ tinh đuổi theo đập một chai trúng sau gáy H, lúc này H bị vấp ngã xuống lòng đường trước cửa quán. H2 lao đến vật lộn, giằng co với H thì bị Hà vật nằm ngửa xuống đất rồi H ngồi đè lên người Hùng. Tay phải H cầm dao dí vào vùng trán làm rách da vùng trán sát chân tóc của H2, tay trái H tát vào mặt H2. H2 dung hai tay giữ, đỡ tay phải của H. Sau đó do đuối sức, H2 choáng ngất nên không giữ được tay của H nữa. Lúc này anh T2 gỡ con dao ra khỏi tay H và cùng chị G, chị N can ngăn đẩy H đứng dậy. Sau đó sự việc đã được người dân trình báo lên cơ quan công an. H đến Công an phường Đ đầu thú và đi khám thương, H2 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T4.

Cơ quan CSĐT- C đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ tại hiện trường các đồ vật, tài liệu gồm:

+ 01 con gập bằng kim loại, dài 22,5 cm, rộng 1,5cm, phần tay nắm dài 12,5cm, ốp gỗ hai bên, lưỡi dao dài 12,5cm;

+ 01 đôi dép da màu đen nhãn hiệu Savato

+ một số mảnh vỡ thủy tinh màu xanh (dạng vỏ chai bia).

Qua rà soát phát hiện, thu giữ 01 USB (do chị Đặng Thị Thanh H3 – chủ quán N1 - số B L cung cấp), bên trong có chứa video clip có nội dung diễn biến quá trình Nguyễn Ngọc H và Bùi Thanh H2 xô xát, đánh nhau gây thương tích tại tầng 1 quán Ngan Quê ngày 28/05/2023.

Các thương tích của Bùi Thanh H2 được xác định như sau:

Tình trạng thương tích lúc vào viện của Bùi Thanh H2 (theo giấy chứng nhận thương tích ngày 16/07/2023 của Bệnh viện T4):

+ 01 vết thương ngực trái kích thước ~ 2 cm khoang liên sườn VI đường nách trước

+ 01 vết thương vùng trán kích thước ~ 1 cm

+ 01 vết thương vùng bụng dưới rốn lệch pải kích thước ~ 1 cm

+ Các cơ quan khác chưa phát hiện bất thường

Các thương tích của Nguyễn Ngọc H được xác định như sau:

Xác minh tại Bệnh viện T4, bác sỹ Hoàng Ngọc T3 – khoa ngoại thần kinh cung cấp: Bệnh nhân (Nguyễn Ngọc H) vào viện trong tình trạng tỉnh táo, da niêm mạc hồng, 01 vết thương phần mềm vùng tai trái kích thước khoảng 2cm, một vết thương phần mềm vùng chẩm kích thước 0,5cm, đau ngực bên phải. Rì rào phế nang rõ, tim nhịp đều, bụng mềm, khung chậu vững, các cơ quan khác chưa phát hiện bất thường.

Giấy chứng nhận thương tích số 132/BVTN-CN ngày 17/07/2023 của Bệnh Viện T4 xác nhận:

- Lý do vào viện: vết thương vùng chẩm, tai trái.

- Chẩn đoán: chấn thương sọ não: chưa phát hiện hình ảnh máu tụ, Glasgow 15 điểm, vết thương tai trái, vết thương chẩm.

- Tiền sử: chưa phát hiện bất thường

- Toàn trạng: Bệnh nhân tỉnh, Glasgow 15 điểm. Đồng tử hai bên đều, phản xạ ánh sáng (+), huyết động ổn định.

- Tại chỗ:

+ 01 vết thương tai trái kích thước 2cm.

+ 01 vết thương vùng chẩm kích thước 0,5cm

+ Cổ mềm, ngực vững, bụng mềm, khung chậu vững, tứ chi không biến dạng.

Bùi Thanh H2, Nguyễn Ngọc H đề nghị đi giám định thương tích và yêu cầu xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.

Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của Bùi Thanh H2 và Nguyễn Ngọc H.

Đối với thương tích của Bùi Thanh H2: Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 1029/KLTTCT-TTPY ngày 24/07/2023 của TTPY – Sở Y kết luận:

"1. Kết quả chính:

Vết sây sát – bầm dập vùng trán trái (trong sát chân tóc)	*01%*
Vết thương khoang liên sườn VI đường nách trước	*01%*
Vết dẫn lưu màng phổi trái	*01%*
Vết thương vùng bụng	*01%*
Tràn máu, tràn khí khoang màng phổi trái	*05%*
Gãy xương sườn V, VI bên trái	*9,96%*

2. Kết luận

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Thanh H2 tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 28/05/2023 là 12% (mười hai phần trăm), áp dụng phương pháp công tại thông tư số 22/2019/TT-BYT;

Cơ chế hình thành thương tích: các thương tích của anh Bùi Thanh H2 do vật có cạnh sắc nhọn gây ra. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định ra viện."

Sau khi nhận kết luận giám định, Bùi Thanh H2 có đơn đề nghị đi giám định bổ sung. Tại Kết luận giám định bổ sung số 1332/KLTTCT-TTPY ngày 21/09/2023 của TTPY – Sở Y kết luận:

"1. Kết quả chính:

Điều chỉnh, thay đổi, thay thế, bổ sung các mục trong Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1029/KLTTCT-TTPY ngày 24/07/2023 của Trung tâm P1:

1.1. Sẹo vết thương vùng trán trái (sát và ngoài chân tóc)	*03%*
1.2. Sẹo vết thương ngực trái	*01%*
1.3. Sẹo vết mổ dẫn lưu khoang màng phổi trái	*02%*
1.4. Sẹo vết thương vùng bụng	*01%*
1.5. Tràn máu, tràn khí khoang màng phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu	*05%*
1.6. Gãy cung trước xương sườn V, VI bên trái và cung trước III, IV, V, VI, bên trái	*11,41%*
1.7. Dính liên đốt xa ngón V tay phải	*01%*

2. Kết luận

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Thanh H2 tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 28/05/2023 là 22% (hai mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư số 22/2019/TT-BYT;

2.2. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: các thương tích của anh Bùi Thanh H2 do vật tày, vật có cạnh sắc nhọn gây ra."

Đối với thương tích của Nguyễn Ngọc H: Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 1030/KLTTCT-TTPY ngày 24/07/2023 của TTPY – Sở Y kết luận:

"1. Các kết quả chính:

1.1 Vết thương giữa chẩm01%

1.2 Vết thương tai trái02%

2. Kết luận

2.1 Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Ngọc H tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 28/05/2023 là 03% (ba phần trăm), áp dụng phương pháp công tại thông tư số 22/2019/TT-BYT;

2.2 Kết luận khác

- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định ra viện

- Cơ chế hình thành thương tích: các thương tích của anh Nguyễn Ngọc H do vật có cạnh tương đối sắc gây ra. "

Sau khi nhận kết luận giám định, Nguyễn Ngọc H có đơn từ chối giám định bổ sung.

Cơ quan CSĐT – Công an quận H ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 02 tệp video lưu lại nội dung vụ án trên. Tại Bản kết luận giám định số 5128 ngày 25/8/2023 của V - Bộ C1 kết luận:

"- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video có tên "5526295295193421991.mp4" mẫu cần giám định.

- Không xác định được tệp video "8578472770497484716.mp4" mẫu cần giám định có bị cắt ghép, chỉnh sửa hay không. Do vậy không tiến hành trích xuất hình ảnh đối với tệp video này."

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc H khai nội dung sự việc phù hợp với nội dung nêu trên. Việc đánh nhau gây thương tích giữa H2 và H do H2, Hà tự thực hiện, không bàn bạc với ai, cũng như không có ai giúp sức.

Bùi Thanh H2 khai phù hợp với lời khai của H như đã khai trên. Ngày 21/12/2023, Bùi Thanh H2 có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Ngọc H và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 03/CT/VKS-HS ngày 04/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, Bùi Thanh H2 về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng thời là người bị hại Nguyễn Ngọc H có đơn rút yêu cầu khởi tố và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Thanh H2 về tội cố ý gây thương tích, không yêu cầu H2 phải bồi thường về dân sự, đồng thời bị cáo H giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gia đình bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại Bùi Thanh H2 không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét việc người bị hại đồng thời là bị cáo Nguyễn Ngọc H có đơn rút yêu cầu khởi tố và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Thanh H2 về tội cố ý gây thương tích là hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 155, Điều 282 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ một phần vụ án về tội Cố ý gây thương tích đối với Bùi Thanh H2. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Nguyễn Ngọc H, Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc H từ 36- 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 con gập bằng kim loại, 01 đôi dép da màu đen và một số mảnh vỡ thủy tinh màu xanh (dạng vỏ chai bia). Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết đinh tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận H, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 37 phút ngày 28/5/2023, tại tầng 1 quán N1 số B L, phường Đ, quận H, Hà Nội, Nguyễn Ngọc H và Bùi Thanh H2 đã có hành vi đánh nhau gây thương tích. Quá trình đánh nhau, H đã có hành vi dùng 01 con nhọn bằng kim loại đâm 01 nhát trúng vùng bụng dưới rốn, 01 nhát trúng vào mạn sườn bên trái và 01 vết rách da vùng trán sát chân tóc gây thương tích cho Bùi Thanh H2 với tổng tỉ lệ thương tích 22%. Bùi Thanh H2 đã có hành vi dùng quạt điện ném, dùng chai bia thủy tinh đập trúng vào tai bên trái và đập 01 chai bia thủy tinh trúng vào gáy (chẩm) gây thương tích cho Nguyễn Ngọc H với tổng tỷ lệ thương tích 3%. Hành vi của H đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hành vi của H2 đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố các bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ. Tuy nhiên do tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Ngọc H đồng thời là người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Mạnh H4, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đình chỉ một phần vụ án đối với bị cáo H4 về hành vi cố ý gây thương tích. Xét thấy đơn rút yêu cầu khởi tố và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Mạnh H4 của bị cáo H là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, căn cứ Điều 155, 282 đình chỉ một phần vụ án đối với bị cáo H4 về hành vi cố ý gây thương tích.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc H đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây bất bình lo lắng cho nhân dân. Vì vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã ra cơ quan công an đầu thú, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại. Người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo H.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo H khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

[5] Về dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xét.

[6] Đối với lời khai của Bùi Thanh H2 tại cơ quan điều tra về việc khi bị Hà vật ngã và ngồi đè lên người tại lòng đường trước cửa quán và tiếp tục dùng dao đâm H2 thì H2 nghe thấy có người hô "*không ai được can để nó đâm chết thằng này đi*". H2 khẳng định đó là Trần Quốc T2 nói. Quá trình giải quyết vụ án, Bùi Thanh H2 có đơn đề nghị làm rõ việc T2, N cùng một số đối tượng đến nhà H2 đòi nợ và tố giác T2, N chủ mưu, bàn bạc và chỉ đạo H thực hiện hành vi gây thương tích cho H2. Quá trình điều tra xác định: Khi H, H2 đánh nhau gây thương tích, T2 không có hành vi tham gia, giúp sức cho ai, ngoài lời khai của H2 không có lời khai, chứng cứ thể hiện T2, N là chủ mưu, bàn bạc và chỉ đạo H thực hiện hành vi gây thương tích cho H2. Khi H2 và H vật lộn, giằng co, trên tay H vẫn cầm dao nên anh T2 ngăn cản không cho G, N can ngăn H vì sợ H vung dao trúng sẽ bị thương tích, sau đó khi H và H2 đã bình tĩnh thì anh T2 gỡ con dao khỏi tay của H, ngoài ra T2 không có hành vi cổ vũ, giúp sức cho H, do vậy Cơ quan điều tra xử không đặt vấn đề xử lý đối với T2 trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với ba người đàn ông ngồi cùng bàn anh Trần Quốc T2 (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch), quá trình H và H2 đánh nhau gây thương tích, những người này không tham gia, giúp sức cho ai, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Trần Thị N, Đinh Thị G, quá trình điều tra xác định quá trình H và H2 đánh nhau gây thương tích, chị G và chị N có can ngăn hai bên đánh nhau, do đó không đặt vấn đề xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm 01 con gập bằng kim loại, 01 đôi dép da màu đen và một số mảnh vỡ thủy tinh màu xanh (dạng vỏ chai bia). Xét các vật chứng này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo đồng thời là người bị hại phải chịu án phí về việc rút yêu cầu khởi tố và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điều 155, Điều 282 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đình chỉ tội Cố ý gây thương tích đối với Bùi Thanh H2.

2. Tuyên bố: Nguyễn Ngọc H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Ngọc H **40** (bốn mươi) **tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 con gập bằng kim loại, dài 22,5 cm, rộng 1,5cm, phần tay nắm dài 12,5cm, ốp gỗ hai bên, lưỡi dao dài 12,5cm; 01 đôi dép da màu đen nhãn hiệu Savato và một số mảnh vỡ thủy tinh màu xanh, dạng vỏ chai bia. (Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận vật chứng số TV: 75/24)

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H đồng thời là người bị hại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố phải chịu 200.000 đồng án phí về việc rút yêu cầu khởi tố và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tổng cộng là 400.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H, người bị hại Bùi Thanh H2 có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Oanh